| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ | *Đ, ngày 07 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 11/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa:

**** Nguyên đơn***: Bà **Nguyễn Thị L**; Sinh năm 1977

Trú tại: Thôn P, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị đơn***: Ông **Nguyễn Văn T**; Sinh năm: 1969

Trú tại: Thôn P, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam**

Trụ sở: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Dương Quyết Thắng; Chức vụ: Tổng giám đốc

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông B; Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch ngân hành chính sách xã hội huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm nuôi dưỡng ba con chung gồm Nguyễn Trung K, sinh ngày 07/01/2003; Nguyễn Trung Ng, sinh ngày 11/6/2005;

Nguyễn Trung Th, sinh ngày 27/9/2010 cho đến khi các cháu K, Ng, Th đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/ba cháu. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2019.

Quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.*

**2.2. Về tài sản chung:** Các bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện yêu cầu giải quyết bằng một vụ án khác.

**2.3. Về nợ chung**: Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng vay đã ký.

**2.4. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị L phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung và 1.250.000 đồng án phí đối với trách nhiệm trả nợ. Tổng cộng số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà L phải đóng là: 1.550.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị L đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003726 ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Thị L còn phải đóng là 1.250.000 đồng án phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đ;
- CC THADS H. Đ;
- UBND xã Võ Ninh, H. Quảng Ninh, T. Quảng Bình
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thúy Phượng**